

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 35/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2022 giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Bùi Thị H, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn R (thôn S cũ) xã A, huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam.

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Công H, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị H và ông Nguyễn Công H thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Bà Bùi Thị H và ông Nguyễn Công H xác định có 02 con chung là Nguyễn Thị Cô Kỳ D, sinh ngày 13.8.2006 và Nguyễn Công H, sinh ngày 27.3.2011. Ly hôn, bà Bùi Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Công H; còn ông Nguyễn Công H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thị Cô Kỳ D cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Quyền và nghĩa vụ đối với con chung, các đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật. Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ, thăm và chăm sóc con chung. Vì lợi ích mọi mặt của con khi cần thiết có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Bùi Thị H và ông Nguyễn Công H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí HNGĐ-ST: 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) bà Bùi Thị H tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0004246 ngày 18.3.2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Hoàn trả lại bà H số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- UBND xã Hòa Phong, H. Hòa Vang, Tp Đà Nẵng.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diệp